

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm có 02 trang)

Họ và tên học sinh: .....Số báo. danh: .....Lớp.....

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

**TẠI SAO CON NGƯỜI TA CỨ PHẢI LỚN LÊN...?**

*Phải chăng ta lớn lên là để học cách tự yêu lấy bản thân mình khi ta biết ngoài kia người ta sống với nhau không hẳn là không có điều kiện. Yêu lấy bản thân mình để không để ai làm tổn thương nó, yêu lấy bản thân mình để trân trọng những cơ hội, những thách thức...*

*Phải chăng lớn lên là để biết được cuộc sống đa chiều và không ai có thể là người hoàn hảo. Nếu như có ai làm điều không tốt với ta cũng không nên sân si oán giận. Lớn rồi phải biết cách tha thứ và cảm thông. Không ai hoàn hảo nên ai cũng có thể mắc sai lầm nhưng quan trọng hơn cả là họ biết sửa chữa những lỗi lầm của mình. Lớn rồi nên trái tim cũng lớn thêm ra, đủ bao dung và ảm áp cho tất cả mọi người.*

*Phải chăng lớn lên là để biết đôi khi con người ta nên học cách chấp nhận những thất bại, có những cố gắng hết mình nhưng chẳng đi đến đâu hoặc là kết quả không như ý muốn. Đừng buồn vì cuộc sống thử thách quá khắc nghiệt với mình, mọi sự trên đời xảy đến đều có lý do. Khi bản thân đầy đủ những vết tích của cuộc sống, tâm hồn bạn trở nên rắn rỏi và bình yên. Ngoảnh nhìn lại rồi bạn sẽ thấy khó khăn hôm qua nhào nặn nên con người bạn hôm nay: trưởng thành - mạnh mẽ - và bình yên trước bão táp cuộc đời.*

(Trích *Đánh thức con người phi thường trong bạn*- Anthony Robbins)

**Câu 1** (0.75 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2** (0.75 điểm) Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng chủ yếu trong văn bản?

**Câu 3** (1.0 điểm) Anh/chị hiểu thế nào về ý kiến của tác giả ở cuối đoạn trích: *Ngoảnh nhìn lại rồi bạn sẽ thấy khó khăn hôm qua nhào nặn nên con người bạn hôm nay: trưởng thành - mạnh mẽ - và bình yên trước bão táp cuộc đời.*

**Câu 4** (0.5 điểm) Có vô vàn vấn đề nảy sinh khi ta lớn lên. Vậy bản thân anh chị phải làm gì để trưởng thành và mạnh mẽ hơn?(Trả lời trong khoảng 5-7 dòng)

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

Cảm nhận của anh, chị về hai khổ thơ đầu qua bài thơ *Đây thôn Vĩ Dạ* của Hàn Mặc Tử :

*“Sao anh không về chơi thôn Vĩ ?  
Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên  
Vườn ai mướt quá xanh như ngọc  
Lá trúc che ngang mặt chữ điền.*

*Gió theo lối gió, mây đường mây  
Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay  
Thuyền ai đậu bến sông trăng đó  
Có chở trăng về kịp tối nay ?”*

(Ngữ văn 11, tập hai, NXB Giáo dục, 2008, trang 39)

**-----Hết-----**

***Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm***

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, MÔN NGỮ VĂN LỚP 11, NĂM HỌC  
2022- 2023**

**Môn: Ngữ văn, lớp 11 giữa kì 2**

*(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 04 trang)*

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của học sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý hướng dẫn chấm.
- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.
- Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.5 điểm

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG CẦN ĐẠT	ĐIỂM
Phần đọc hiểu	1.	<b>Đọc đoạn văn và trả lời từ câu 1 đến 4:</b>	<b>3,0</b>
		- Phương thức biểu đạt chính : nghị luận  - Trả lời đúng: 0,75  - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm	<b>0,75</b>
	2.	Biện pháp tu từ chủ yếu được sử dụng: điệp cấu trúc ( <i>Phải chăng ta lớn lên là.....</i> )  - Trả lời đúng: 0,75  - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm	<b>0,75</b>
3	- Ý kiến của tác giả ở cuối đoạn trích: <i>Ngoảnh nhìn lại rồi bạn sẽ thấy khó khăn hôm qua nhào nặn nên con người bạn hôm nay: trưởng thành - mạnh mẽ - và bình yên trước bão táp cuộc đời có thể hiểu:</i> - Những khó khăn, sóng gió, những thất bại, sai lầm.. mà con người trải qua là những bài học kinh nghiệm quý giá tôi luyện và giúp con người trưởng thành, mạnh mẽ hơn. - Ý kiến trên có tác dụng động viên con người phải biết đối mặt và vượt qua những thử thách, khó khăn trong cuộc sống....  <i>Học sinh trả lời được đầy đủ các ý như trong đáp án: 1,0 điểm</i> <i>+ Học sinh trả lời được 1 ý như trong đáp án: 0,5 điểm</i> <i>+ Học sinh trả lời không chính xác: 0,0 điểm</i> <i>(Học sinh có thể có cách lí giải khác, diễn đạt khác nếu hợp lí GV vẫn</i>	<b>1,0</b>	

		<i>cho điểm tối đa. GV căn cứ vào bài làm của HS để linh hoạt chấm điểm).</i>	
	4.	<p>HS rút ra được bài học nhận thức và hành động. Sau đây là một số gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cuộc đời đầy rẫy những phức tạp, khó khăn nhưng phải biết cách đối mặt và vượt qua.</li> <li>- Tự học cách yêu bản thân, yêu đời.</li> <li>- Phải biết sửa chữa lỗi lầm, nên bao dung ...</li> </ul> <p><i>Học sinh trả lời được đầy đủ các ý như trong đáp án: 1,0 điểm</i>  <i>+ Học sinh trả lời được 1 ý như trong đáp án: 0,5 điểm</i>  <i>+ Học sinh trả lời không chính xác: 0,0 điểm</i>  <i>(Học sinh có thể có cách lí giải khác, diễn đạt khác nếu hợp lí GV vẫn cho điểm tối đa. GV căn cứ vào bài làm của HS để linh hoạt chấm điểm).</i></p>	<b>0,5</b>
<b>Phần làm văn</b>	<b>II</b>	<b>Cảm nhận hai khổ thơ đầu qua bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử.</b>	<b>7,0</b>
		<b>1.Đảm bảo cấu trúc về bài văn nghị luận văn học.</b>	
		Có đủ các phần mở bài , thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề; thân bài triển khai được vấn đề gồm nhiều ý/đoạn văn; kết bài kết luận được vấn đề.	<b>0,5</b>
		<b>2 .Xác định đúng vấn đề nghị luận.</b>	
		Cảm nhận hai khổ thơ đầu qua bài thơ“Đây thôn Vĩ Dạ”của Hàn Mặc Tử.	<b>0,5</b>
		<b>3.Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</b>	

	<p>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.</p> <p>Học sinh có thể trình bày hệ thống các luận điểm theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung sau:</p> <p><i>*Giới thiệu khái quát về tác giả Hàn Mặc Tử , tác phẩm Đây thôn Vĩ Dạ</i></p> <p><b>-Nội dung:</b></p> <p><i>* Khổ một: Bức tranh thiên nhiên xứ Huế và tâm trạng của nhân vật trữ tình trong đoạn thơ:</i></p> <p>- Câu hỏi tu từ mở đầu mang nhiều sắc thái: là một lời tự vấn, lời trách nhẹ nhàng, lời mời mọc ân cần.</p> <p>- Cảnh và người thôn Vĩ:</p> <p>+ Cảnh: tình khô, trong trẻo, mượt xanh đầy sức sống trong nắng sớm mai.</p> <p>+ Con người: kín đáo, phúc hậu, duyên dáng.</p> <p>- Đằng sau bức tranh phong cảnh là tâm hồn nhạy cảm, yêu thiên nhiên, con người tha thiết cùng niềm băn khoăn day dứt của tác giả.</p> <p><i>* Khổ hai: Cảnh sông nước, mây trời xứ Huế trong đêm trăng huyền ảo và niềm đau cô lẻ, chia lìa.</i></p> <p>- Cảnh: đẹp, tĩnh lặng, lung linh, huyền ảo vừa thực vừa mộng nhưng phản phát nỗi buồn.</p> <p>-Tâm trạng đau đớn khắc khoải và khát khao cháy bỏng của nhà thơ</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <p>- <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 3,0 điểm - 3,5 điểm.</i></p> <p>- <i>Phân tích đầy đủ nhưng có ý chưa sâu hoặc phân tích sâu nhưng chưa thật đầy đủ: 1,0 điểm - 1,75 điểm.</i></p> <p>- <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chung chung, sơ sài: 0,25 điểm - 0,75 điểm.</i></p> <p><b>-Nghệ thuật:</b></p> <p>- Trí tưởng tượng phong phú.</p> <p>- Cách sử dụng từ ngữ đặc sắc</p> <p>- Nghệ thuật so sánh, nhân hoá, câu hỏi tu từ, điệp ...</p> <p>- Hình ảnh sáng tạo, có sự hoà quyện giữa thực và ảo</p> <p><i>Hướng dẫn chấm</i></p> <p>-<i>Trình bày được 2 ý : 0,5 điểm</i></p> <p>- <i>Trình bày được 1 ý : 0,25 điểm</i></p> <p><b>*Đánh giá chung:</b></p> <p>- Hai khổ đầu trong <i>Đây thôn Vĩ Dạ</i> là bức tranh phong cảnh xứ Huế và lòng yêu thiên nhiên, yêu đời, ham sống mãnh liệt mà đầy uẩn khúc của</p>	<p>0,5</p> <p>3,5</p> <p>1.0</p> <p>0,5</p>
--	--	---

	thi nhân. - Hai khổ thơ tiêu biểu cho phong cách thơ của Hàn Mặc Tử.	
	<b>4. Chính tả ,dùng từ ,đặt câu</b> Văn viết đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	<b>0,25</b>
	<b>5.Sáng tạo</b> Có cách cảm nhận mới mẻ, cách trình bày sáng tạo, hợp lý.	<b>0,25</b>
	<i>* Tổng điểm</i>	<b>10.0</b>

.....HẾT.....

